

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 07/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thu Phương, ông Bùi Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Đặng Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 02/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 25/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Đình D**, tên gọi khác: Đặng Văn D; sinh năm: 1989; ĐKKHKT và nơi ở: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân Tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Đặng Đình M, sinh năm 1964; con bà: Đặng Thị M, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất, vợ: Trần Thị H, sinh năm 1989; có ba con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

NH tH:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2013/HSST ngày 20/9/2013 của TAND huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Ngày 23/9/2016 bị Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình Th phạt tiền về hành vi “Gây rối trật tự khu dân cư”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 25/10/2019 đến 29/10/2019 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Trần Xuân B**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1975; ĐKKHKT và nơi ở: Số 36 Bùi Xuân Mẫn, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân Tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Trần Xuân S (đã chết); con bà: D2 Thị Ng, sinh năm 1951; gia đình có 05 anh

em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1975; có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh 2010.

Tiền án, tiền sự: Không;

NH tH:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 118 ngày 30/7/1994 của TAND thành phố Nam Định và Bản án hình sự phúc thẩm số 214/HSPT ngày 15/11/1994 của TAND tỉnh Nam Hà xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2011/HSST ngày 28/02/2011 của TAND huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

- Ngày 10/6/2014 bị Công an phường Cửa B, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình Th cảnh cáo về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 25/10/2019 đến 29/10/2019 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đặng Văn G, sinh năm 1994; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

2. Anh Trần Xuân Đ, sinh năm 1998; Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

3. Anh Đặng Quang K, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

4. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

5. Anh Phạm TA, sinh năm 1990; Trú tại: xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

6. Anh Phạm Mạnh Th, sinh năm 1985; trú tại: Tổ dân phố Vạn Đồn, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

7. Anh Kiều Văn H (Kiều Văn H), sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố Hào Quang, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

8. Chị Lê Thị VA, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ dân phố Lê Xá , thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

9. Anh Trần Văn Th1, sinh năm 1987; Trú tại: Xóm Đình, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

10. Anh Cao N3 T, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm 4, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

11. Anh Vũ Văn N1, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Quang Trung, xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

12. Anh Đặng Công S, sinh năm 1988; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

13. Anh Đặng Đình T2, sinh năm 1988; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

14. Anh Đặng Công Kh, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm 8, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
15. Anh Đặng Minh Kh1, sinh năm 1984; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
16. Anh Đặng Thế Tr, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
17. Anh Đặng Như L, sinh năm 1985; trú tại: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
18. Anh Đặng Minh Q, sinh năm 1993; Trú tại: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
19. Anh Đặng Thanh T2, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
20. Anh Trần Văn N3, sinh năm 1984; Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
21. Anh Đặng Văn C2, sinh năm 1967; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
22. Anh Nguyễn Quốc P, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn An Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
23. Chị Đặng Thị Thanh Th3, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ dân phố Đặng Xá, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
24. Anh Đặng Đình Đ, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ dân phố Hưng Lộc, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
25. Chị Đặng Thị Kim D, sinh năm 1994; Trú tại: Xóm 10, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
26. Anh Đặng Văn R, sinh năm 1988; Trú tại: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
27. Anh Trần Xuân T4, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
28. Anh Đặng Đình D2, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
29. Anh Phạm Văn Hải, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
30. Anh Đặng Như T, sinh năm 1992; Trú tại: Xóm 10, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
31. Anh Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 1997; Trú tại: Xóm Đông thôn Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
32. Anh Nguyễn Đức Toàn, sinh năm 1995; Trú tại: Xóm Đông thôn Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
33. Anh Trần Văn Quế, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố Hào Quang, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
34. Anh Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm 8, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

35. Anh Đặng Văn Quang, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
36. Anh Mai Xuân Hùng, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
37. Anh Đặng Công Thế, sinh năm 1996; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
38. Anh Trần Xuân Huân, sinh năm 1992; Trú tại: thôn Nguyễn Huệ, xã Mỹ T4, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
39. Anh Đặng Quốc Bảo, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
40. Anh Đặng Hồng Thuận, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
41. Anh Đặng Công Linh, sinh năm 1975; Trú tại: Xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
42. Anh Đặng Công Giàu, sinh năm 1975; Trú tại: Xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
43. Anh Đặng Văn Công, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
44. Anh Trần Văn Đạo, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
45. Anh Đặng Đình Cảnh, sinh năm 1973; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
46. Anh Lại Thế D, sinh năm 1993; Trú tại: 3/422 Trần Hưng Đạo, phường Quang Trung, thành phố Nam Định.
47. Chị Đặng Thị Lua, sinh năm 1974; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
48. Anh Mai Văn Bình, sinh năm 1993; Trú tại: Xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
49. Anh Đặng Thế Long, sinh năm 1954; Trú tại: Xóm 8, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.
50. Anh Nguyễn Văn Lương, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm B, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
51. Anh Phạm Văn Cường, sinh năm 2000; Trú tại: Xóm B Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
52. Anh Phạm Mạnh Lân, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ dân phố Vạn Đồn, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
53. Anh Trần Đức Anh, sinh năm 1994; Trú tại: Tổ dân phố Hào Quang, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
54. Anh Phạm Văn Đức, sinh năm 1997; Trú tại Đa Mễ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
55. Anh Đặng Minh Phúc, sinh năm 2000; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

56. Anh Đặng Đình Tú, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố Hưng Lộc, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

57. Anh Trần Đức Hậu, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Lang Xá, xã Mỹ T4, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

58. Anh Trần Văn Dũng, sinh năm 1985; Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

59. Anh Đặng Công Doanh, sinh năm 1984; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

60. Anh Đặng Văn Hà, sinh năm 1978; Trú tại: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

61. Anh Đặng Đình Hồi, sinh năm 1987; Trú tại: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

62. Anh Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1990; Trú tại: thôn Đoài, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

63. Anh Lê Văn Hiếu, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố Mỹ Tục, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

64. Anh Phạm Quang Sáng, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn Đa Mễ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

65. Anh Trần Đình Quý, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Đa Mễ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

66. Anh Trần Văn Cao, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn La Chợ, xã Mỹ T4, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

67. Anh Đặng Công Hiệp, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

68. Anh Lê Quang Khôi, sinh năm 1991; Trú tại: B Lê Xá, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

69. Anh Trịnh Đình Long, sinh năm 1985; Trú tại: Xóm Nam Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

70. Anh Hàn Thúy Huệ, sinh năm 2001; Trú tại: Xóm Bến, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

71. Anh Trần Hữu Khang, sinh năm 1972; Trú tại: số nhà 12/15 Ngô Gia Tự, phường Thống Nhất, thành Phố Nam Định.

72. Anh D2 Văn Khang, sinh năm 1981; Trú tại: ngách 121 ngõ 97, đường Tr Chinh, thành phố Nam Định.

73. Anh Đặng Công Khoản, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

74. Anh Đặng Hữu Sự, sinh năm 1983; Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

75. Anh Đặng Quang Khánh, sinh năm 1982; Trú tại: Tổ dân phố Hưng Lộc, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

Anh Đặng Công Tường, sinh năm 1964; Trú tại: Xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B; có mặt anh Trần Hữu Khang là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác và người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Cửa hiệu cầm đồ “D N4 - Tư vấn tài chính 24/24”, có địa chỉ tại xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định Đ UBND huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh ngày 12/4/2018; ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ cầm đồ, do Đặng Văn N4, sinh năm 1986, trú tại xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định là Đại diện hộ kinh doanh. Ngày 16/5/2019, Tổ công tác liên ngành (Đ thành lập theo Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của UBND tỉnh Nam Định) đã T4 hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cửa hiệu cầm đồ D N4. Qua kiểm tra phát hiện tài liệu ghi chép trong sổ sách có dấu hiệu phạm tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Tổ công tác liên ngành đã lập biên bản kiểm tra hành chính, tạm giữ sổ sách, những tài liệu, đồ vật liên quan đến việc cho khách hàng vay tiền lấy lãi, đồng thời yêu cầu Đặng Văn N4 cùng các đối tượng có liên quan là Đặng Đình K, sinh năm 1991, Đặng Văn Đồng, sinh năm 2000, đều trú tại xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định về Phòng PC02 - Công an tỉnh Nam Định để xác minh làm rõ. Tại Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định, N4, K, Đồng khai nhận như sau:

Khoảng tháng 4/2018 Đặng Văn N4 cùng Trần Xuân B, sinh năm 1975, trú tại: Số 36 Bùi Xuân Mẫn, khu tái định cư xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thống nhất mở cửa hiệu cầm đồ, cho vay lấy lãi, mỗi người góp vốn 100 triệu đồng. N4 làm hợp đồng thuê nhà của ông Đặng Công Tường ở xóm 4, xã H, huyện M để làm địa điểm kinh doanh và làm thủ tục đăng ký kinh doanh. B là người quản lý chung; thuê Đặng Đình D, sinh năm 1989, trú tại xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định trả lương 8.000.000 đồng/tháng, thuê Đặng Đình K, Đặng Văn Đồng trả lương 5.000.000 đồng/tháng. Nhiệm vụ của K, Đồng là thường xuyên có mặt tại cửa hiệu, quản lý sổ sách, và làm thủ tục cho vay khi khách hàng đến vay tiền, còn N4, D trực T2 theo dõi giám sát, quản lý cửa hàng, lúc có mặt tại cửa hàng thì trực T2 làm thủ tục cho khách vay. Tr hợp đến thời hạn mà khách chưa trả tiền lãi, tiền gốc, thì D, N4, K hoặc Đồng có trách nhiệm gọi điện thoại để nhắc nhở. B thống nhất lãi suất khi cho khách vay là 4.000đồng/ 1triệu/ 1ngày. Khi khách hàng đến vay tiền, thì một trong số 4 đối tượng là: K, Đồng, N4, D sẽ đưa cho khách hàng mẫu giấy vay tiền in sẵn để điền thông tin cá nhân, số điện thoại, địa chỉ, số chứng minh nhân dân, rồi K, N4, D, Đồng lấy tiền mà B để sẵn trong két sắt hoặc điện thoại cho B đến đưa tiền cho khách vay. Khách hàng vay tiền thường phải để lại giấy tờ tùy thân hoặc sổ hộ khẩu để làm tin. Thời hạn cho vay là 01 tháng, khách hàng sẽ đến trả tiền lãi vào ngày trùng với ngày vay tiền của tháng T2 theo Đ ghi trong giấy vay tiền. Nếu khách trả trước thời hạn thì các đối tượng tính thời gian vay theo ngày. N4, D, K, Đồng thu tiền lãi và tiền gốc của khách bỏ vào két sắt tại cửa hiệu và ghi vào sổ “Nhắc lãi”.

Hàng ngày vào buổi tối thì B sẽ đến cửa hiệu để kiểm tra, đối chiếu số tiền gốc, số tiền lãi đã thu trong ngày cùng với sổ sách, rồi viết vào sổ thu, chi. Khách hàng đến vay tiền chủ yếu là người dân ở xã H, huyện M, tỉnh Nam Định và ở một số xã lân cận.

Cửa hiệu cầm đồ D N4 hoạt động Đ 01 tháng thì N4 rút toàn bộ vốn đã góp để sử dụng vào mục đích cá nhân. Sau khi N4 rút vốn thì D đặt vấn đề góp vốn cùng làm ăn chung với B. D góp số tiền 200 triệu đồng (là số tiền riêng của D) làm vốn để cho vay. Đến tháng 7/2018, do nhu cầu nhiều khách vay, nên D T2 tục góp thêm số tiền 300 triệu đồng làm vốn để cho vay. Trong đó có 100 triệu đồng là tiền riêng của D, còn 200 triệu đồng là số tiền D nhờ bố để là ông Đặng Đình Minh đứng ra vay vốn ngân hàng. Khi vay tiền D không nói với ông Minh là để sử dụng vào mục đích gì. B, D thống nhất với nhau: Số tiền lãi thu Đ hàng tháng sẽ trả N4 tiền công 8.000.000 đồng/tháng, trả K, Đồng mỗi người 5.000.000 đồng/tháng; B, D mỗi người 8.000.000 đồng/tháng và trừ đi chi phí sinh hoạt chung tại cửa hiệu cầm đồ, số tiền lãi còn lại cộng vào tiền vốn T2 tục cho vay và ăn chia theo tỷ lệ góp vốn 1:5 (B hưởng 20%, D hưởng 80% tiền lãi).

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập Đ, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã xác định Đ 75 Tr hợp vay tiền của cửa hiệu cầm đồ D N4, cụ thể như sau:

1. Đặng Văn N4 trực T2 làm thủ tục cho 24 khách hàng vay tiền:

- **Tr hợp số 1:** Đặng Văn G, sinh năm 1994, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 360).

Ngày 14/3/2018(âm lịch), anh G đến gặp N4 vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại một chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn G, sau 01 tháng anh G đã trả số tiền gốc và số tiền lãi đã trả là 360.000 đồng.

Theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, số tiền chiếm hưởng hợp pháp là 20%/năm của khoản tiền vay (tức là tiền gốc). Như vậy, số tiền chiếm hưởng hợp pháp của 01 tháng trong Tr hợp này là: $(3.000.000 \text{ đồng tiền gốc} : 12 \text{ tháng} \times 20\%) = 50.000 \text{ đồng}$.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $360.000 \text{ đồng} - 50.000 \text{ đồng} = \mathbf{310.000 \text{ đồng}}$.

Tương tự cách tính trên đối với các Tr hợp vay khác như sau:

- **Tr hợp số 2:** Trần Xuân Đ, sinh năm 1998, trú tại: xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL362).

+ Lần 1: ngày 17/3/2018(âm lịch), anh Đ đến gặp N4 vay 4.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 12 tháng anh Đ đã trả số tiền lãi là 5.760.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $5.760.000\text{đ} - ((4.000.000\text{đ} : 12 \times 20\%) \times 12) = 4.960.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 7/4/2018(âm lịch), anh Đ đến gặp N4 vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại một giấy phép lái xe mang tên Trần Xuân Đ, sau 06 tháng anh Đ đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 2.160.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.160.000\text{đ} - ((3.000.000\text{đ} : 12 \times 20\%) \times 6) = 1.860.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **6.820.000 đồng**.

- **Tr hợp số 3:** Đặng Quang K, sinh năm 1989, trú tại: xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 365).

Ngày 29/7/2018(âm lịch), anh K đến gặp N4 vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại một chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Quang K, sau 09 tháng anh K đã trả số tiền lãi là 10.800.000 đồng, còn số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $10.800.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 9) = 9.300.000 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 4:** Đặng Văn T, sinh năm 1990, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 366).

+ Lần 1: ngày 12/4/2018(âm lịch), anh T đến gặp N4 vay 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 04 tháng anh T đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 2.400.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.400.000 đ - ((5.000.000 đ : 12 \times 20\%) \times 4) = 2.066.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 16/8/2018(âm lịch), anh T đến gặp N4 vay 6.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 05 ngày anh Tuyên đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 120.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $120.000 đ - ((6.000.000 đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 5) = 103.333 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **2.170.000 đồng**.

- **Tr hợp số 5:** Phạm TA, sinh năm 1990, trú tại: xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 368).

Ngày 17/11/2018 (âm lịch), anh Anh đến gặp N4 vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 02 tháng 10 ngày anh Anh đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 2.800.000 đồng.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.800.000đ - ((10.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 70) = 2.411.111 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 6:** Phạm Mạnh Th, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố Vạn Đoàn, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 371).

+ Lần 1: ngày 5/3/2018(âm lịch), anh Th đến gặp N4 vay 20.000.000 đồng với lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 180%/năm) để lại một chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Mạnh Th, anh Th đã trả Đ tiền gốc, số tiền lãi trả trong 08 tháng là 24.000.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $24.000.000 đ - ((20.000.000 đ : 12 \times 20\%) \times 8) = 21.333.333 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 10/2/2019(âm lịch), anh Th đến gặp N4 vay 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Th đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 600.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $600.000 đ - ((5.000.000 đ : 12 \times 20\%) \times 1) = 516.667 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **21.850.000 đồng**.

- **Tr hợp số 7:** Kiều Văn H (Kiều Văn H), sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố Hào Quang, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL372).

+ Lần 1: ngày 6/3/2018(âm lịch), anh H đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số

tiền lãi trong 01 tháng là 600.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $600.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1)) = 516.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 01/6/2018(âm lịch), anh H đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 03 tháng 10 ngày là 2.000.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.000.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 100)) = 1.722.222 \text{ đồng}$.

+ Lần 3: ngày 10/6/2018(âm lịch), anh H đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 3 tháng 01 ngày là 1.820.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.820.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 91)) = 1.567.222 \text{ đồng}$.

+ Lần 4: ngày 17/6/2018(âm lịch), anh H đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 2 tháng 24 ngày là 1.680.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.680.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 84)) = 1.446.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 5: ngày 26/7/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 15 ngày là 1.800.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.800.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 45)) = 1.550.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 6: ngày 28/8/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 13 ngày là 260.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $260.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 13)) = 223.888 \text{ đồng}$.

+ Lần 7: ngày 12/10/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 01 ngày là 40.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $40.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 1)) = 34.444 \text{ đồng}$.

+ Lần 8: ngày 19/10/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 17 ngày là 340.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $340.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 17)) = 292.778 \text{ đồng}$.

+ Lần 9: ngày 4/11/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 02 ngày là 160.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $160.000 \text{ đ} - ((20.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 2)) = 137.778 \text{ đồng}$.

+ Lần 10: ngày 6/11/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 02 tháng 09 ngày là 4.140.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm

hưởng bất hợp pháp là: $4.140.000 \text{ đ} - ((15.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 69)) = 3.565.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 11: ngày 11/12/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 4 ngày là 1.360.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.360.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 34)) = 1.171.111 \text{ đồng}$.

+ Lần 12: ngày 19/12/2018(âm lịch), anh H đến vay số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 26 ngày là 2.080.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.080.000 \text{ đ} - ((20.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 26)) = 1.791.111 \text{ đồng}$.

+ Lần 13: đầu tháng 01/2019(âm lịch), anh H đến vay D số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh H đã trả số tiền lãi trong 13 ngày là 260.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $260.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 13)) = 223.889 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **14.242.777 đồng**.

- **Tr hợp số 8:** Lê Thị VA, sinh năm 1977, trú tại: Tổ dân phố Lê Xá, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 376).

Ngày 10/3/2018(âm lịch), chị VA đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), chị VA đã trả số tiền lãi trong 09 tháng là 5.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $5.400.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 9)) = 4.650.000 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 9:** Trần Văn Th1, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Đình, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL378).

+ Lần 1: ngày 12/6/2018(âm lịch), anh Th1 đến vay N4 số tiền 1.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Th1 đã trả số tiền lãi đến ngày 15/12/2018 tức là trong 6 tháng 3 ngày là 732.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $732.000 \text{ đ} - ((1.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 183)) = 630.333 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 15/8/2018(âm lịch), anh Th1 đến vay N4 số tiền 6.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Th1 đã trả số tiền lãi đến ngày 15/12/2018 tức là trong 4 tháng là 2.880.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.880.000 \text{ đ} - ((6.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 4)) = 2.480.000 \text{ đồng}$.

Ngày 15/12/2018 (âm lịch) anh Th1 và N4 thống nhất nhập hai mã vay trên lại làm một là 7.000.000 đồng tính lãi từ 15/12/2018 lãi suất 4000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/1 năm). Anh Th1 đã trả số tiền lãi trong 3 tháng là 2.520.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.520.000 \text{ đ} - ((7.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 3)) = 2.170.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **5.280.333 đồng**.

- **Tr hợp số 10:** Cao N3 T, sinh năm 1990, trú tại: xóm 4, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 380).

+ Lần 1: ngày 17/3/2018(âm lịch), anh T đến vay N4 số tiền 4.000.000 đồng với lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 180%/năm), anh T đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 600.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $600.000\text{đ} - ((4.000.000\text{đ}:12 \times 20\%) \times 1)) = 533.333\text{đồng}$.

+ Lần 2: ngày 4/6/2018(âm lịch), anh T đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 180%/năm), anh T đã trả số tiền lãi trong 02 tháng 02 ngày là 1.550.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.550.000\text{đ} - ((5.000.000\text{đ}:12:30 \times 20\%) \times 62)) = 1.377.778\text{đồng}$.

+ Lần 3: ngày 15/8/2018(âm lịch), anh T đến vay K số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh T đã trả số tiền lãi trong 07 tháng là 16.800.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $16.800.000\text{đ} - ((20.000.000\text{đ}:12 \times 20\%) \times 7)) = 14.466.667\text{đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **16.377.778 đồng**.

- **Tr hợp số 11:** Vũ Văn N1, sinh năm 1983, trú tại: Thôn Quang Trung, xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL382).

Ngày 5/3/2018(âm lịch), anh N1 đến vay N4 số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh N1 đã trả số tiền lãi trong 13 tháng, tháng 4/2019 do khó khăn anh N1 trả lãi thiếu 400.000 đồng, số tiền lãi anh N1 đã trả là 30.800.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $30.800.000\text{đ} - ((20.000.000\text{đ}:12 \times 20\%) \times 13)) = 26.466.667\text{đồng}$.

- **Tr hợp số 12:** Đặng Công S, sinh năm 1988, trú tại: Xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 384).

Ngày 3/5/2018(âm lịch), anh S đến vay N4 số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh S đã trả số tiền lãi trong 7 tháng 21 ngày là 1.848.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.848.000\text{đ} - ((2.000.000\text{đ}:12:30 \times 20\%) \times 231)) = 1.591.333\text{đồng}$.

- **Tr hợp số 13:** Đặng Đình T2, sinh năm 1988, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 386).

Ngày 12/3/2018(âm lịch), anh T2 đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh T2 đã trả số tiền lãi trong 7 tháng là 8.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $8.400.000\text{đ} - (((10.000.000\text{đ}:12 \times 20\%) \times 7)) = 7.233.333\text{đồng}$.

- **Tr hợp số 14:** Đặng Công Kh, sinh năm 1991, trú tại: xóm 8, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 388).

Ngày 27/1/2018(âm lịch), anh Kh đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Kh đã trả số tiền lãi trong 3 tháng là 3.600.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 3.600.000đ - $((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 3)) = 3.100.000$ đồng.

- **Tr hợp số 15:** Đặng Minh Kh1, sinh năm 1984, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 392).

+ Lần 1: Ngày 18/4/2018(âm lịch), anh Kh1 đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Kh1 đã trả số tiền lãi trong 06 ngày là 240.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 240.000 đ - $((10.000.000 đ:12:30 \times 20\%) \times 6)) = 206.667$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 26/10/2018(âm lịch), anh Kh1 đến vay N4 số tiền 7.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Kh1 đã trả số tiền lãi trong 24 ngày là 670.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 670.000 đ - $((7.000.000 đ:12:30 \times 20\%) \times 24)) = 576.667$ đồng.

+ Lần 3: Ngày 26/12/2018(âm lịch), anh Kh1 đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Kh1 đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 1.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 1.200.000 đ - $((10.000.000 đ:12 \times 20\%) \times 1)) = 1.033.333$ đồng.

+ Lần 4: Ngày 10/4/2019(âm lịch), anh Kh1 đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Kh1 trả tiền lãi nhưng N4 không lấy tiền lãi, số tiền gốc đã trả.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **1.816.667 đồng.**

- **Tr hợp số 16:** Đặng Thế Tr, sinh năm 1989, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 394).

+ Lần 1: Ngày 12/01/2019(âm lịch), anh Tr đến vay N4 số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Tr đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 2.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 2.400.000 đ - $((20.000.000 đ:12 \times 20\%) \times 1)) = 2.066.667$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 15/02/2019(âm lịch), anh Tr đến vay N4 số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), đến ngày 15/3/2019 anh Tr đến trả trước 10.000.000 đồng tiền gốc và 1.800.000 đồng tiền lãi, còn lại 5.000.000 đồng tiền gốc, số tiền gốc 5.000.000 đồng còn lại chưa trả lãi. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 1.800.000 đ - $((15.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1)) = 1.550.000$ đồng.

+ Lần 3: Ngày 11/4/2019(âm lịch), anh Tr đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Tr chưa trả số tiền lãi, số tiền gốc chưa trả.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **3.616.667 đồng.**

- **Tr hợp số 17:** Đặng Như L, sinh năm 1985, trú tại: xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 396).

+ Lần 1: Ngày 29/02/2019(âm lịch), anh L đến vay N4 số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất là 3.300 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 118.8 %/năm), anh L đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 3.000.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $3.000.000 \text{ đ} - ((30.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1) = 2.500.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 13/3/2019(âm lịch), anh L đến vay N4 số tiền 25.000.000 đồng với lãi suất là 3.300 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 118.8 %/năm), anh L chưa trả số tiền lãi, số tiền gốc chưa trả.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **2.500.000 đồng**.

- **Tr hợp số 18:** Đặng Minh Q, sinh năm 1993, trú tại: xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 398).

+ Lần 1: Ngày 14/01/2019(âm lịch), anh Q đến vay N4 số tiền 40.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Q đã trả số tiền lãi trong 9 ngày là 1.440.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.440.000 \text{ đ} - ((40.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 9) = 1.240.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 18/3/2019(âm lịch), anh Q đến vay N4 số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 108 %/năm), anh Q đã trả số tiền lãi trong 19 ngày là 2.850.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $2.850.000 \text{ đ} - ((50.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 19) = 2.322.222 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **3.562.222 đồng**.

- **Tr hợp số 19:** Đặng Thanh T2, sinh năm 1986, trú tại: xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 400).

+ Lần 1: Ngày 01/4/2018(âm lịch), anh T2 đến vay số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh T2 đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 25 ngày là 3.300.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $3.300.000 \text{ đ} - ((15.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 55) = 2.841.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 01/7/2018(âm lịch), anh T2 đến vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh T2 đã trả số tiền lãi trong 09 ngày là 180.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $180.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 9) = 155.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 3: Ngày 12/8/2018(âm lịch), anh T2 đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh T2 đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 9 ngày là 1.560.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.560.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 39) = 1.343.333 \text{ đồng}$.

+ Lần 4: Ngày 18/9/2018(âm lịch), anh T2 đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh T2 đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 9 ngày là 1.560.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.560.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 39) = 1.343.333 \text{ đồng}$.

+ Lần 5: Ngày 15/10/2018(âm lịch), anh T2 đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh T2 đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 9 ngày là 1.560.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.560.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 39) = 1.343.333 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **7.026.666 đồng**.

- **Tr hợp số 20:** Trần Văn N3, sinh năm 1984, trú tại: xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 402).

+ Lần 1: Ngày 04/3/2018(âm lịch), anh N3 đến vay N4 số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh N3 để lại 01 CMND, anh N3 đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 3.600.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $3.600.000 \text{ đ} - ((30.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1) = 3.100.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Khoảng đầu năm 2019(âm lịch), anh N3 đến vay số tiền 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh N3 đã trả số tiền lãi trong 03 tháng là 1.080.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.080.000 \text{ đ} - ((3.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 3) = 930.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **4.030.000 đồng**.

- **Tr hợp số 21:** Đặng Văn C2, sinh năm 1967, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 404):

Ngày 08/01/2019(âm lịch), anh C2 đến vay N4 số tiền 24.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh C2 đã trả số tiền lãi trong 03 tháng là 8.640.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $8.640.000 \text{ đ} - ((24.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 3) = 7.440.000 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 22:** Nguyễn Quốc P, sinh năm 1989, trú tại: Thôn An Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 406):

+ Lần 1: Ngày 21/7/2018(âm lịch), anh P đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh P đã trả số tiền lãi trong 02 tháng 17 ngày là 3.080.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $3.080.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 77) = 2.652.222 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 22/8/2018(âm lịch), anh P đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh P đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 16 ngày là 1.840.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.840.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 46) = 1.584.444 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **4.236.666 đồng**.

- **Tr hợp số 23:** Đặng Thị Thanh Th3, sinh năm 1977, trú tại: Tổ dân phố Đặng Xá, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 408):

+ Lần 1: Ngày 17/7/2018(âm lịch), chị Th3 đến vay N4 số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), chị Th3 đã

trả số tiền lãi trong 04 tháng 16 ngày là 10.880.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $10.880.000 \text{ đ} - ((20.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 136)) = 9.368.889 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 04/9/2018(âm lịch), chị Th3 đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, chị Th3 đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 25 ngày là 2.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $2.200.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 55)) = 1.894.444 \text{ đồng}$.

+ Lần 3: Ngày 07/11/2018(âm lịch), chị Th3 đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, chị Th3 đã trả số tiền lãi trong 26 ngày là 520.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $520.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 26)) = 447.778 \text{ đồng}$.

+ Lần 4: Ngày 24/01/2019(âm lịch), chị Th3 đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, chị Th3 đã trả số tiền lãi trong 03 tháng là 1.800.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.800.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 3)) = 1.550.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 5: Ngày 05/02/2019(âm lịch), chị Th3 đến vay N4 số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, chị Th3 đã trả số tiền lãi trong 02 tháng là 3.600.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $3.600.000 \text{ đ} - ((15.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 2)) = 3.100.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 6: Ngày 27/02/2019(âm lịch), chị Th3 đến vay N4 số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, chị Th3 đã trả số tiền lãi trong 02 tháng là 2.400.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $2.400.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 2)) = 2.066.667 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **18.427.778 đồng**.

- **Tr hợp số 24:** Đặng Đình Đ, sinh năm 1991, trú tại: Tổ dân phố Hưng Lộc, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 410):

+ Lần 1: Ngày 20/6/2018(âm lịch), anh Đ đến vay N4 số tiền 7.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, anh Đ đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 26 ngày là 1.568.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.568.000 \text{ đ} - ((7.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 56)) = 1.350.222 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 08/7/2018(âm lịch), anh Đ đến vay N4 số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, anh Đ đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 08 ngày là 760.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $760.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 38)) = 654.444 \text{ đồng}$.

+ Lần 3: Ngày 16/10/2018(âm lịch), anh Đ đến vay N4 số tiền 6.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, anh Đ đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 720.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $720.000 \text{ đ} - ((6.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1)) = 620.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 4: Ngày 05/3/2019(âm lịch), anh Đ đến vay N4 số tiền 6.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm, anh Đ đã trả số

tiền lãi trong 01 tháng là 720.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $720.000đ - ((6.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1) = 620.000$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **3.244.666 đồng**.

2. Đặng Đình K trực T2 làm thủ tục cho 22 khách hàng vay tiền:

- **Tr hợp số 25:** Đặng Thị Kim D, sinh năm 1994, trú tại: xóm 10, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 431).

Ngày 23/9/2018(âm lịch), chị Dung đến gặp K vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Thị Kim D, sau 07 tháng chị Dung đã trả số tiền lãi là 2.520.000 đồng (hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), đã trả Đ 01 triệu tiền gốc.

Theo quy định của BLDS 2015, số tiền chiếm hưởng hợp pháp của D là 20%/năm của khoản tiền vay (tức là tiền gốc). Như vậy, số tiền chiếm hưởng hợp pháp của 07 tháng trong Tr hợp này là: $(3.000.000 đ:12 \times 20\%) \times 7 = 350.000$ đồng

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.520.000đ - 350.000đ = 2.170.000$ đồng

- **Tr hợp số 26:** Đặng Văn R, sinh năm 1988, trú tại: xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 433).

+ Lần 1: ngày 22/5/2018(âm lịch), anh R đến gặp K vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 02 tháng anh R đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 720.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $720.000 đ - ((3.000.000 đ:12 \times 20\%) \times 2) = 620.000$ đồng.

+ Lần 2: ngày 06/9/2018(âm lịch), anh R đến gặp K vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 03 ngày anh R đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 36.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $36.000 đ - ((3.000.000 đ:12:30 \times 20\%) \times 3) = 31.000$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **651.000 đồng**.

- **Tr hợp số 27:** Trần Xuân T4, sinh năm 1989, trú tại: xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 435).

+ Lần 1: ngày 24/3/2018(âm lịch), anh T4 đến gặp K vay 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại một chứng minh thư nhân dân và một giấy phép lái xe mang tên Trần Xuân T4, sau 02 tháng anh G đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 4.800.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $4.800.000 đ - ((20.000.000đ:12 \times 20\%) \times 2) = 4.133.333$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 23/8/2018(âm lịch), anh T4 đến gặp K vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại một giấy phép lái xe và một đăng ký xe máy mang tên Trần Xuân T4, sau 01 tháng 05 ngày anh T4 đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 420.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $420.000 đ - ((3.000.000 đ:12:30 \times 20\%) \times 35) = 361.667$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **4.495.000 đồng**.

- **Tr hợp số 28:** Đặng Đình D2, sinh năm 1989, trú tại: xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 437).

+ Lần 1: ngày 30/7/2018(âm lịch), anh D2 đến gặp K vay 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại một sổ hộ

khẩu gia đình mang tên Đặng Đình D2, sau 28 ngày anh D2 đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 1.680.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.680.000 \text{ đ} - ((15.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 28) = 1.446.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 28/9/2018(âm lịch), anh D2 đến gặp K vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 75 ngày anh D2 đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $3.000.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 75) = 2.583.333 \text{ đồng}$.

+ Lần 3: ngày 30/2/2019(âm lịch), anh D2 đến gặp K vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 02 tháng anh D2 đã trả tiền lãi là 2.400.000 đồng, còn số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.400.000 \text{ đ} - ((10.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 2) = 2.066.667 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **6.096.667 đồng**.

- **Tr hợp số 29:** Phạm Văn Hải, sinh năm 1991, trú tại: xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 439).

Ngày 5/3/2019(âm lịch), anh Hải đến gặp K vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 01 tháng anh Hải đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 1.200.000 đồng.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.200.000 \text{ đ} - (10.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) = 1.033.333 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 30:** Đặng Như T, sinh năm 1992, trú tại: xóm 10, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 443).

+ Lần 1: ngày 07/3/2018(âm lịch), anh T đến gặp K vay 2.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 06 tháng 25 ngày anh T đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 1.640.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.640.000 \text{ đ} - ((2.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 205) = 1.412.222 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 13/4/2018(âm lịch), anh T đến gặp K vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 01 tháng anh T đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 360.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $360.000 \text{ đ} - ((3.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1) = 310.000 \text{ đồng}$.

+ Lần 3: ngày 10/6/2018(âm lịch), anh T đến gặp K vay 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 09 tháng tiền lãi đã trả là 5.400.000 đồng, còn số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $5.400.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 9) = 4.650.000 \text{ đồng}$.

Số T4 chiếm hưởng bất hợp pháp là: **6.372.223 đồng**.

- **Tr hợp số 31:** Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 1997, trú tại: xóm Đông thôn Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 445).

Ngày 15/3/2019(âm lịch), anh Hoàng đến gặp K vay 5.000.000 đồng với lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 180%/năm), anh Hoàng đã trả Đ tiền lãi trong 01 tháng với tổng số tiền là 750.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $750.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1) = 666.667 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 32:** Nguyễn Đức Toàn, sinh năm 1995, trú tại: xóm Đông thôn Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 447).

Ngày 19/9/2018(âm lịch), anh Toàn đến gặp K vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Toàn đã trả Đ tiền gốc, số tiền lãi trả trong 07 tháng là 8.400.000 đồng.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 8.400.000đ - $((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 7)) = 7.233.333$ đồng.

- **Tr hợp số 33:** Trần Văn Quế, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố Hào Quang, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 449).

Ngày 9/3/2018(âm lịch), anh Quế đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Quế đã trả số tiền lãi trong 13 tháng là 15.600.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 15.600.000đ - $((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 13)) = 13.433.333$ đồng.

- **Tr hợp số 34:** Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1990, trú tại: xóm 8, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 451).

+ Lần 1: ngày 7/3/2018(âm lịch), anh Thắng đến gặp K vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), để lại 01 CMND mang tên Nguyễn Văn Thắng, anh Thắng đã trả số tiền lãi trong 03 tháng là 3.600.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là 3.600.000 đ - $((10.000.000 \text{ đ}:12 \times 20\%) \times 3)) = 3.100.000$ đồng.

+ Lần 2: ngày 11/6/2018(âm lịch), anh Thắng đến gặp K vay 7.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), để lại 01 CMND mang tên Nguyễn Văn Thắng, anh Thắng đã trả số tiền lãi trong 05 tháng là 4.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là 4.200.000 đ - $((7.000.000 \text{ đ}:12 \times 20\%) \times 5)) = 3.616.667$ đồng.

+ Lần 3: ngày 7/7/2018(âm lịch), anh Thắng đến gặp K vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thắng đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 360.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là 360.000 đ - $((3.000.000 \text{ đ}:12 \times 20\%) \times 1)) = 310.000$ đồng.

+ Lần 4: ngày 23/1/2019(âm lịch), anh Thắng đến gặp K vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thắng đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 1.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là 1.200.000 đ - $((10.000.000 \text{ đ}:12 \times 20\%) \times 1)) = 1.033.333$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **8.060.000 đồng.**

- **Tr hợp số 35:** Đặng Văn Quang, sinh năm 1991, trú tại: xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 453).

+ Lần 1: Ngày 3/12/2018(âm lịch), anh Quang đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Quang đã trả số tiền lãi trong 04 tháng là 4.800.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 4.800.000 đ - $((10.000.000 \text{ đ}:12 \times 20\%) \times 4)) = 4.133.333$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 11/12/2018(âm lịch), anh Quang đến vay K số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Quang đã trả số tiền lãi trong 04 tháng là 7.200.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $7.200.000 \text{ đ} - ((15.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 4) = 6.200.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **10.333.333 đồng**.

- **Tr hợp số 36:** Mai Xuân Hùng, sinh năm 1991, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 455).

+ Lần 1: Ngày 5/3/2018(âm lịch), anh Hùng đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hùng đã trả số tiền lãi trong 11 tháng là 6.600.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $6.600.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 11) = 5.683.333 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 8/10/2018(âm lịch), anh Hùng đến vay K số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hùng đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 8 ngày là 300.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $300.000 \text{ đ} - ((2.000.000 \text{ đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 38) = 257.778 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **5.941.111 đồng**.

- **Tr hợp số 37:** Đặng Công Thế, sinh năm 1996, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 457).

Ngày 11/12/2018(âm lịch), anh Thế đến vay K số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thế đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 240.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $240.000 \text{ đ} - ((2.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1) = 206.667 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 38:** Trần Xuân Huân, sinh năm 1992, trú tại: thôn Nguyễn Huệ, xã Mỹ T4, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 459).

Ngày 21/3/2019(âm lịch), anh Huân đến vay K số tiền 8.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Huân đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 960.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $960.000 \text{ đ} - ((8.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 1) = 826.667 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 39:** Đặng Quốc Bảo, sinh năm 1989, trú tại: xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 461).

+Lần 1: Ngày 7/4/2018(âm lịch), anh Bảo đến vay K số tiền 7.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Bảo đã trả số tiền lãi trong 11 tháng là 9.240.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $9.240.000 \text{ đ} - ((7.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 11) = 7.956.667 \text{ đồng}$.

+Lần 2: Ngày 8/6/2018(âm lịch), anh Bảo đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Bảo đã trả số tiền lãi trong 10 tháng là 6.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $6.000.000 \text{ đ} - ((5.000.000 \text{ đ} : 12 \times 20\%) \times 10) = 5.166.667 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **13.123.334 đồng**.

- **Tr hợp số 40:** Đặng Hồng Thuận, sinh năm 1986, trú tại: xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 463).

+Lần 1: Ngày 13/3/2018(âm lịch), anh Thuận đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thuận đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 600.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $600.000đ - ((5.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1)) = 5.166.667$ đồng.

+Lần 2: Ngày 11/6/2018(âm lịch), anh Thuận đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thuận đã trả số tiền lãi trong 25 ngày là 500.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $500.000đ - ((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 25)) = 430.556$ đồng.

+Lần 3: Ngày 5/11/2018(âm lịch), anh Thuận đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thuận đã trả số tiền lãi trong 25 ngày là 1.000.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.000.000đ - ((10.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 25)) = 861.111$ đồng.

+Lần 4: Ngày 14/11/2018(âm lịch), anh Thuận đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thuận đã trả số tiền lãi trong 16 ngày là 640.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $640.000đ - ((10.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 16)) = 551.111$ đồng.

+Lần 5: Ngày 7/12/2018(âm lịch), anh Thuận đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thuận đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 24 ngày là 2.160.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.160.000đ - ((10.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 54)) = 1.860.000$ đồng.

+Lần 6: Ngày 11/2/2018(âm lịch), anh Thuận đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Thuận đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 1.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.200.000đ - ((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1)) = 1.033.333$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **9.902.778 đồng**.

- **Tr hợp số 41:** Đặng Công Linh, sinh năm 1975, trú tại: xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 465).

+Lần 1: Ngày 10/10/2018(âm lịch), anh Linh đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Linh đã trả số tiền lãi trong 05 tháng là 6.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $6.000.000đ - ((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 5)) = 5.166.667$ đồng.

+Lần 2: Ngày 10/3/2019(âm lịch), anh Linh đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Linh chưa trả số tiền lãi, số tiền gốc chưa trả.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **5.166.667 đồng**.

- **Tr hợp số 42:** Đặng Công Giàu, sinh năm 1975, trú tại: xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 469).

+ Lần 1: Ngày 7/3/2018(âm lịch), anh Giàu đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Giàu đã trả số tiền lãi trong 07 tháng 11 ngày là 4.420 .000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $4.420.000đ - ((5.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 221) = 3.806.111$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 9/4/2018(âm lịch), anh Giàu đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Giàu đã trả số tiền lãi trong 06 tháng 10 ngày là 3.800.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $3.800.000đ - ((5.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 190) = 3.272.222$ đồng.

+ Lần 3: Ngày 19/5/2018(âm lịch), anh Giàu đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Giàu đã trả số tiền lãi trong 06 tháng 1 ngày là 3.620.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $3.620.000đ - ((5.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 181) = 3.117.222$ đồng.

+ Lần 4: Ngày 15/8/2018(âm lịch), anh Giàu đến vay K số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Giàu đã trả số tiền lãi trong 02 tháng 9 ngày là 4.140.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $4.140.000đ - ((15.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 69) = 3.565.000$ đồng.

+ Lần 5: Ngày 19/12/2018(âm lịch), anh Giàu đến vay K số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Giàu đã trả số tiền lãi trong 03 tháng là 5.400.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $5.400.000đ - ((15.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 3) = 4.650.000$ đồng.

+ Lần 6: Ngày 24/01/2019(âm lịch), anh Giàu đến vay số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Giàu đã trả số tiền lãi trong 03 tháng là 1.800.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.800.000đ - ((5.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 3) = 1.550.000$ đồng.

+ Lần 7: Ngày 27/02/2019(âm lịch), anh Giàu đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Giàu đã trả số tiền lãi trong 02 tháng là 2.400.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.400.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 2) = 2.066.667$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **22.027.222 đồng.**

- **Tr hợp số 43:** Đặng Văn Công, sinh năm 1991, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định BL 473).

+ Lần 1: Ngày 15/9/2018(âm lịch), anh Công đến vay K số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), số tiền vay 10.000.000 đồng Đ chia ra làm 2 khoản vay 5.000.000 đồng. Khoản vay thứ nhất

anh Công trả lãi trong 4 ngày số tiền 80.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp cho khoản vay này là: $80.000đ - ((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 4)) = 68.889$ đồng. Khoản vay 5.000.000 đồng thứ hai anh Công trả lãi trong 01 tháng 8 ngày số tiền 760.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp cho khoản vay này là: $760.000đ - ((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 38)) = 654.444$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 06/11/2018(âm lịch), anh Công đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Hà đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 6 ngày là 720.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $720.000đ - ((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 36)) = 620.000$ đồng.

+ Lần 3: Ngày 08/2/2019(âm lịch), anh Công đến vay K số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Hà đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 2 ngày là 6.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $6.400.000đ - ((50.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 32)) = 5.511.111$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **6.854.444 đồng.**

- **Tr hợp số 44:** Trần Văn Đạo, sinh năm 1986, trú tại: xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 477).

+ Lần 1: Ngày 20/5/2018(âm lịch), anh Đạo đến vay K số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Đạo để lại 01 CMND và 01 SHK, anh Đạo đã trả số tiền lãi trong 11 tháng là 39.600.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $39.600.000đ - ((30.000.000đ:12 \times 20\%) \times 11)) = 34.100.000$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 02/6/2018(âm lịch), anh Đạo đến vay K số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Đạo đã trả số tiền lãi trong 11 tháng là 39.600.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $39.600.000đ - ((30.000.000đ:12 \times 20\%) \times 11)) = 34.100.000$ đồng.

+ Lần 3: Ngày 28/9/2018(âm lịch), anh Đạo đến vay K số tiền 30.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Đạo đã trả số tiền lãi trong 07 tháng là 25.200.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $25.200.000đ - ((30.000.000đ:12 \times 20\%) \times 7)) = 21.700.000$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **89.900.000 đồng.**

- **Tr hợp số 45:** Đặng Đình Cảnh, sinh năm 1973, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 481).

Ngày 17/10/2018(âm lịch), anh Cảnh đến vay K số tiền 45.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Cảnh đã trả số tiền lãi trong 08 ngày là 1.440.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.440.000đ - ((45.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 8)) = 1.240.000$ đồng.

- **Tr hợp số 46:** Lại Thế D, sinh năm 1993, trú tại: 3/422 Trần Hưng Đạo, phường Quang Trung, thành phố Nam Định (BL 483).

Ngày 02/4/2019(âm lịch), anh D đến vay K số tiền 13.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh D đã trả số tiền lãi trong 06 ngày là 312.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 312.000đ - $((13.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 6)) = 268.667 \text{ đồng}$.

3. Đặng Văn Đồng trực T2 làm thủ tục cho 15 khách hàng vay tiền:

- **Tr hợp số 47:** Đặng Thị Lua, sinh năm 1974, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 505).

Ngày 8/11/2018(âm lịch), chị Lua đến gặp Đồng vay 85.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 108%/năm), sau 02 tháng 6 ngày chị Lua đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 16.830.000 đồng.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 16.830.000đ - $((85.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 66)) = 13.713.333 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 48:** Mai Văn Bình, sinh năm 1993, trú tại: xóm 6, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 507).

Ngày 3/11/2018(âm lịch), anh Bình đến gặp Đồng vay 3.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 01 tháng anh Bình đã trả số tiền gốc, tiền lãi đã trả là 360.000 đồng.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 360.000đ - $((3.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1)) = 310.000 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 49:** Đặng Thế Long, sinh năm 1954, trú tại: xóm 8, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 509).

Ngày 01/5/2018(âm lịch), anh Long đến gặp Đồng vay 6.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), để lại 01 CMND và 01 SHK, anh Long đã trả số tiền lãi trong 11 tháng với tổng số tiền là 7.920.000 đồng, còn số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 7.920.000đ - $((6.000.000đ:12 \times 20\%) \times 11)) = 6.820.000 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 50:** Nguyễn Văn Lương, sinh năm 1990, trú tại: xóm B, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 511).

+ Lần 1: ngày 19/6/2018(âm lịch), anh Lương đến gặp Đồng vay 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Long đã trả số tiền lãi trong 10 tháng với tổng số tiền là 6.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 6.000.000đ - $((5.000.000đ:12 \times 20\%) \times 10)) = 5.166.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 19/9/2018(âm lịch), anh Lương đến gặp Đồng vay 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Long đã trả số tiền lãi trong 07 tháng với tổng số tiền là 4.200.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 4.200.000đ - $((5.000.000đ:12 \times 20\%) \times 7)) = 3.616.667 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **8.783.334 đồng**.

- **Tr hợp số 51:** Phạm Văn Cường, sinh năm 2000, trú tại: xóm B Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 513).

Ngày 15/10/2018(âm lịch), anh Cường đến gặp Đồng vay 5.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 108%/năm), anh Cường đã trả Đ tiền lãi trong 06 tháng với tổng số tiền là 2.700.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 2.700.000đ - $((5.000.000đ:12 \times 20\%) \times 6)) = \mathbf{2.200.000 \text{ đồng}}$.

- **Tr hợp số 52:** Phạm Mạnh Lân, sinh năm 1987, trú tại: Tổ dân phố Vạn Đồn, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 515).

Ngày 7/7/2018(âm lịch), anh Lân đến vay Đồng số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), để lại 01 CMND mang tên Phạm Mạnh Lân, anh Lân đã trả số tiền lãi trong 05 tháng là 3.000.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 3.000.000đ - $((5.000.000đ:12 \times 20\%) \times 5)) = \mathbf{2.583.333 \text{ đồng}}$.

- **Tr hợp số 53:** Trần Đức Anh, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố Hào Quang, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 517).

Ngày 17/10/2018(âm lịch), anh Anh đến vay Đồng số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Anh đã trả số tiền lãi trong 28 ngày là 560.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 560.000đ - $((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 28)) = \mathbf{482.222 \text{ đồng}}$.

- **Tr hợp số 54:** Phạm Văn Đức, sinh năm 1997, trú tại Đa Mễ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 519).

Ngày 6/12/2018(âm lịch), anh Đức đến vay Đồng số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 108%/năm), anh Đức đã trả số tiền lãi trong 02 tháng 5 ngày là 975.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 975.000đ - $((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 65)) = \mathbf{794.444 \text{ đồng}}$.

- **Tr hợp số 55:** Đặng Minh Phúc, sinh năm 2000, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 521).

Ngày 10/5/2018(âm lịch), anh Phúc đến vay Đồng số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 180%/năm), anh Phúc đã trả số tiền lãi trong 04 tháng là 3.000.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: 3.000.000đ - $((5.000.000đ:12 \times 20\%) \times 4)) = \mathbf{2.666.667 \text{ đồng}}$.

- **Tr hợp số 56:** Đặng Đình Tú, sinh năm 1989, trú tại: Tổ dân phố Hưng Lộc, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 523).

Ngày 26/7/2018(âm lịch), anh Tú đến vay Đồng số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), để lại 01 CMND

mang tên Đặng Đình Tú, anh Tú đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 1.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.200.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 1) = 1.033.333 \text{ đồng}$.

- **Tr hợp số 57:** Trần Đức Hậu, sinh năm 1988, trú tại: Thôn Lang Xá, xã Mỹ T4, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 525).

+ Lần 1: Ngày 22/5/2018(âm lịch), anh Hậu đến gặp Đồng vay 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hậu đã trả số tiền lãi trong 8 ngày với tổng số tiền là 480.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $480.000đ - ((15.000.000đ : 12 \times 30 \times 20\%) \times 8) = 413.333 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 9/10/2018(âm lịch), anh Hậu đến vay 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hậu đã trả số tiền lãi trong 01 tháng với tổng số tiền là 2.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.400.000đ - ((20.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 1) = 2.066.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 3: ngày 13/3/2018(âm lịch), anh Hậu đến vay 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hậu đã trả số tiền lãi trong 01 tháng với tổng số tiền là 2.400.000 đồng, còn số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.400.000đ - ((20.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 1) = 2.066.667 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **4.546.667 đồng**.

- **Tr hợp số 58:** Trần Văn Dũng, sinh năm 1985, trú tại: xóm 1, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 527).

+ Lần 1: ngày 11/8/2018(âm lịch), anh Dũng đến gặp Đồng vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Dũng đã trả số tiền lãi trong 05 ngày với tổng số tiền là 200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $200.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 30 \times 20\%) \times 5) = 172.222 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: ngày 24/8/2018(âm lịch), anh Dũng đến gặp Đồng vay 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Dũng đã trả số tiền lãi trong 06 tháng 25 ngày với tổng số tiền là 8.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $8.200.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 30 \times 20\%) \times 205) = 7.061.111 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **7.233.333 đồng**.

- **Tr hợp số 59:** Đặng Công Doanh, sinh năm 1984, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 529).

+ Lần 1: Ngày 20/10/2018(âm lịch), anh Doanh đến vay Đồng số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Doanh đã trả số tiền lãi trong 05 tháng là 6.000.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $6.000.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 5) = 5.166.667 \text{ đồng}$.

+ Lần 2: Ngày 23/02/2019(âm lịch), anh Doanh đến vay Đồng số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Doanh đã trả số tiền lãi trong 02 tháng là 2.400.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $2.400.000đ - ((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 2) = 2.066.667$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **7.233.334 đồng**.

- **Tr hợp số 60:** Đặng Văn Hà, sinh năm 1978, trú tại: xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 534).

+ Lần 1: Ngày 12/01/2019(âm lịch), anh Hà đến vay số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hà đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 2.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $2.400.000đ - ((20.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1) = 2.066.667$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 17/02/2019(âm lịch), anh Hà đến vay số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hà đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 1.800.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.800.000đ - ((15.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1) = 1.550.000$ đồng.

+ Lần 3: Ngày 30/02/2019(âm lịch), anh Hà đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hà đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 1.200.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $1.200.000đ - ((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1) = 1.033.333$ đồng.

+ Lần 4: Ngày 04/3/2019(âm lịch), anh Hà đến vay số tiền 25.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hà đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 3.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $3.000.000đ - ((25.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1) = 2.583.333$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **7.233.333 đồng**.

- **Tr hợp số 61:** Đặng Đình Hồi, sinh năm 1987, trú tại: xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 536).

+ Lần 1: Ngày 26/4/2018(âm lịch), anh Hồi đến vay Đồng số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hồi đã trả số tiền lãi trong 10 tháng là 12.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $12.000.000đ - ((10.000.000đ:12 \times 20\%) \times 10) = 10.333.333$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 29/4/2018(âm lịch), anh Hồi đến vay Đồng số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Hồi đã trả số tiền lãi trong 11 tháng là 26.400.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $26.400.000đ - ((20.000.000đ:12 \times 20\%) \times 11) = 22.733.333$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **33.066.666 đồng**.

4. Đặng Đình D trực T2 làm thủ tục cho 14 khách hàng vay tiền:

-**Tr hợp số 62:** Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1990, trú tại: thôn Đoài, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL551).

Ngày 12/5/2018(âm lịch), anh Hùng đến gặp D vay 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), sau 11 tháng anh Hùng đã trả số tiền lãi là 26.400.000 đồng (hai mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng), số tiền gốc chưa trả.

Theo quy định của BLDS 2015, số tiền chiếm hưởng hợp pháp của D là 20%/năm của khoản tiền vay (tức là tiền gốc). Như vậy, số tiền chiếm hưởng hợp pháp của 11 tháng (tức 330 ngày) trong Tr hợp này là: $(20.000.000đ:12 \times 20\%) \times 11 = 3.666.667$ đồng

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $26.400.000đ - 3.666.667đ = 22.733.333$ đồng

- **Tr hợp số 63:** Lê Văn Hiếu, sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố Mỹ Tục, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 553):

Ngày 01/4/2018(âm lịch), anh Hiếu đến vay D số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 180%/năm), để lại 01 CMND mang tên Lê Văn Hiếu, anh Hiếu đã trả số tiền lãi trong 11 ngày là 275.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $275.000đ - ((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 11) = 244.444$ đồng.

- **Tr hợp số 64:** Phạm Quang Sáng, sinh năm 1995, trú tại: Thôn Đa Mễ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 555).

+ Lần 1: Ngày 20/7/2018(âm lịch), anh Sáng đến vay D số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), để lại 01 CMND mang tên Phạm Quang Sáng, anh Sáng đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 18 ngày là 960.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $960.000đ - ((5.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 48) = 826.667$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 29/10/2018(âm lịch), anh Sáng đến vay D số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Sáng đã trả số tiền lãi trong 6 tháng là 3.600.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $3.600.000đ - ((5.000.000đ:12 \times 20\%) \times 6) = 3.100.000$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **3.926.667 đồng.**

- **Tr hợp số 65:** Trần Đình Quý, sinh năm 1989, trú tại: Thôn Đa Mễ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 557):

+ Lần 1: Ngày 23/4/2018(âm lịch), anh Quý đến vay D số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Quý đã trả số tiền lãi trong 03 tháng 20 ngày là 4.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $4.400.000đ - ((10.000.000đ:12:30 \times 20\%) \times 110) = 3.788.889$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 27/8/2018(âm lịch), anh Quý đến vay số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Quý đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 2.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $2.400.000đ - ((20.000.000đ:12 \times 20\%) \times 1) = 2.066.667$ đồng.

+ Lần 3: Ngày 27/12/2018(âm lịch), anh Quý đến vay số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Quý đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 5 ngày là 1.400.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $1.400.000đ - ((10.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 35) = 1.205.556$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **7.061.112 đồng.**

- **Tr hợp số 66:** Trần Văn Cao, sinh năm 1995, trú tại: Thôn La Chợ, xã Mỹ T4, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 559):

Ngày 20/6/2018(âm lịch), anh Cao đến vay D số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), để lại 01 CMND mang tên Trần Văn Cao, anh Cao đã trả số tiền lãi trong 10 tháng là 18.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $18.000.000đ - ((15.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 10) = 15.500.000$ đồng.

- **Tr hợp số 67:** Đặng Công Hiệp, sinh năm 1989, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 561).

+ Lần 1: ngày 09/10/2018(âm lịch), anh Hiệp đến vay D số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 108%/năm), anh Hiệp đã trả số tiền lãi trong 04 tháng là 720.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $720.000đ - ((2.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 4) = 586.667$ đồng.

+ Lần 2: ngày 29/1/2018(âm lịch), anh Hiệp đến vay D số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 108%/năm), anh Hiệp đã trả số tiền lãi trong 01 tháng là 900.000 đồng thì trả số tiền gốc 5.000.000 đồng, sau đó trả tiền lãi trong 01 tháng (của số tiền gốc 5.000.000 đồng còn lại) là 450.000 đồng, số tiền gốc 5.000.000 đồng chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $900.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 1) + 450.000đ - ((5.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 1) = 1.100.000$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **1.686.667 đồng.**

- **Tr hợp số 68:** Lê Quang Khôi, sinh năm 1991, trú tại: B Lê Xá, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 563):

Ngày 25/3/2018(âm lịch), anh Khôi đến vay D số tiền 15.000.000 đồng với lãi suất tháng đầu tiên là 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 180%/năm), lãi suất tính từ tháng thứ hai trở đi là 4000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm) để lại 01 GPLX mang tên Lê Quang Khôi, anh Khôi đã trả số tiền lãi trong 9 tháng là 16.650.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $16.650.000đ - ((15.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 9) = 14.400.000$ đồng.

- **Tr hợp số 69:** Trịnh Đình Long, sinh năm 1985, trú tại: xóm Nam Tiểu Liêm, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 565):

+Lần 1: Ngày 21/7/2018(âm lịch), anh Long đến vay D số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Long đã trả số tiền lãi trong 09 tháng là 10.800.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền

chiếm hưởng bất hợp pháp là: $10.800.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 9) = 9.300.000$ đồng.

+Lần 2: Ngày 26/7/2018(âm lịch), anh Long đến vay D số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Long đã trả số tiền lãi trong 09 tháng là 5.400.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $5.400.000đ - ((5.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 9) = 4.650.000$ đồng.

+Lần 3: Ngày 14/9/2018(âm lịch), anh Long đến vay D số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Long đã trả số tiền lãi trong 07 tháng là 4.200.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $4.200.000đ - ((5.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 7) = 3.616.667$ đồng.

+Lần 4: Ngày 11/02/2019(âm lịch), anh Long đến vay D số tiền 2.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Long đã trả số tiền lãi trong 4 ngày là 32.000 đồng thì vay thêm số tiền là 6.000.000 đồng và nhập hai mã vay 2.000.000 đồng và 6.000.000 đồng lại làm một mã vay 8.000.000 đồng trả lãi từ ngày 15/02/2019, anh Long đã trả lãi số tiền vay 8.000.000 đồng trong 02 tháng số tiền là 1.920.000 đồng. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $32.000đ - ((2.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 4) + 1.920.000đ - ((8.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 2) = 1.680.889$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **19.247.556 đồng.**

- **Tr hợp số 70:** Hàn Thúy Huệ, sinh năm 2001, trú tại: xóm Bến, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 567):

Ngày 26/11/2018(âm lịch), chị Huệ đến vay D số tiền 4.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), chị Huệ đã trả số tiền lãi trong 05 tháng là 2.400.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $2.400.000đ - ((4.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 5) = 2.066.667$ đồng.

- **Tr hợp số 71:** Trần Hữu Khang, sinh năm 1972, trú tại: số nhà 12/15 Ngô Gia Tự, phường Thống Nhất, thành Phố Nam Định (BL 569):

Ngày 16/5/2018(âm lịch), anh Khang đến vay D số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Khang đã trả số tiền lãi trong 10 tháng là 24.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $24.000.000đ - ((20.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 10) = 20.666.667$ đồng.

- **Tr hợp số 72:** D2 Văn Khang, sinh năm 1981, trú tại: ngách 121 ngõ 97, đường Tr Trinh , thành phố Nam Định (BL 571):

+Lần 1: Ngày 24/4/2018(âm lịch), anh Khang đến vay D số tiền 40.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), để lại 01 CMND mang tên Đặng Văn Khang, anh Khang đã trả số tiền lãi trong 10 tháng là 48.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $48.000.000đ - ((40.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 10) = 41.333.333$ đồng.

+Lần 2: Ngày 30/4/2018(âm lịch), anh Khang đến vay D số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144 %/năm), anh Khang đã trả số tiền lãi trong 10 tháng là 24.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $24.000.000đ - ((20.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 10) = 20.666.667$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **62.000.000 đồng**.

- **Tr hợp số 73:** Đặng Công Khoản, sinh năm 1986, trú tại: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 573).

Ngày 10/5/2018(âm lịch), anh Khoản đến vay D số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 108%/năm), anh Khoản đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 13 ngày là 2.580.000 đồng, số tiền gốc đã trả.

Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là $2.580.000đ - ((20.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 43) = 2.102.222$ đồng.

- **Tr hợp số 74:** Đặng Hữu Sự, sinh năm 1983, trú tại: xóm 2, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định (BL 575).

+ Lần 1: Ngày 06/6/2018(âm lịch), anh Sự đến vay D số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Sự đã trả số tiền lãi trong 01 tháng 18 ngày là 960.000 đồng, số tiền gốc đã trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $960.000đ - ((5.000.000đ : 12 : 30 \times 20\%) \times 48) = 826.667$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 29/10/2018(âm lịch), anh Sự đến vay K số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Sự đã trả số tiền lãi trong 6 tháng là 3.600.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $3.600.000đ - ((5.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 6) = 3.100.000$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **3.926.667 đồng**.

- **Tr hợp số 75:** Đặng Quang Khánh, sinh năm 1982, trú tại: Tổ dân phố Hưng Lộc, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (BL 577):

+ Lần 1: Ngày 18/6/2018(âm lịch), anh Khánh đến vay D số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Khánh đã trả số tiền lãi trong 10 tháng là 12.000.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $12.000.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 10) = 10.333.333$ đồng.

+ Lần 2: Ngày 20/7/2018(âm lịch), anh Khánh đến vay D số tiền 10.000.000 đồng với lãi suất là 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương 144%/năm), anh Khánh đã trả số tiền lãi trong 09 tháng là 10.800.000 đồng, số tiền gốc chưa trả. Số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: $10.800.000đ - ((10.000.000đ : 12 \times 20\%) \times 9) = 9.300.000$ đồng.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp là: **19.633.333 đồng**.

Tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp B, D, N4, K thu của 75 Tr hợp trên là **687.602.444 đồng** (Sáu trăm tám bảy triệu sau trăm linh hai nghìn bốn trăm bốn bốn đồng). Đối với Đồng chỉ làm thuê cho D, B đến ngày 25/4/2019 thì thôi không làm nữa, nên trong 75 Tr hợp vay tiền nêu trên có 02 Tr hợp vay sau ngày 25/4/2019. Vì

vay Đồng liên đới chịu trách nhiệm số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp 73 Tr hợp vay tiền là 686.507.110 đồng.

Kết luận giám định số 555/KLGD-PC09 ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận chữ viết tại sổ “Thu” là chữ viết của Trần Xuân B.

Ngày 23/5/2019 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Đặng Văn N4, Đặng Đình K, Đặng Văn Đồng; ngày 25/7/2019 ra Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh truy nã đối với Trần Xuân B, Đặng Đình D về hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại Điều 201 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 08/8/2019 do chưa bắt Đ B, D, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã ra bản kết luận điều tra đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố đối với các bị cáo N4, K, Đồng, đồng thời ra Quyết định tách vụ án hình sự (Tách hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của bị cáo B và D) để T2 tục điều tra. Đến ngày 23/8/2019, do hết thời hạn điều tra vụ án, nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Trần Xuân B, Đặng Đình D.

Ngày 25/10/2019, Trần Xuân B, Đặng Đình D đến Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định để đầu thú. Tại Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định, B, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với Đặng Văn N4, Đặng Đình K, Đặng Văn Đồng đã bị TAND tỉnh Nam Định xét xử ngày 14/10/2019.

Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án đã Đ giải quyết bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2019/HSST ngày 14/10/2019 của TAND tỉnh Nam Định.

Đối với ông Đặng Công Tường: Ông Tường cho N4, B thuê nhà nhưng không biết cửa hiệu cầm đồ D N4 có hoạt động cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định không đề cập xử lý đối với ông Tường.

Đối với ông Đặng D Minh (là bố đẻ của bị cáo D): Do ông Minh không biết D sử dụng số tiền 200 triệu đồng vào mục đích cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định không đề cập xử lý đối với ông Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Để đảm bảo quyền, L ích hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nên Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2019/HSST ngày 14/10/2019 của TAND tỉnh Nam Định tuyên bị cáo Đặng Văn N4 phải bồi thường cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền 300.000.000 triệu đồng, bị cáo Đặng Đình K phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng, bị cáo Đặng Văn Đồng phải bồi thường số tiền 137.602.444 đồng. Tuy nhiên, sau khi B, D ra đầu thú đã xác định số tiền này B và D cùng nhau chiếm hưởng bất chính. Vì vậy B, D phải liên đới trả lại số tiền 687.602.444 đồng cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Cáo trạng số 100/CT-VKS-P3 ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B về tội “Cho vay lãi

nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại Khoản 2 Điều 201 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B đã thành Kh1 khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa đã luận tội đối với các bị cáo sau khi pH tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đặng Đình D từ 15 đến 18 tháng tù, về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Xuân B từ 11 đến 14 tháng tù, về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho những người bị hại, toàn bộ số tiền chiếm hưởng bất chính mà các bị cáo đã chiếm đoạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T4 hành tố tụng, người T4 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T4 hành tố tụng, người T4 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng tháng 4/2018, Đặng Văn N4 thuê nhà ông Đặng Công Tường ở xóm 4, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định để mở cửa hiệu cầm đồ “D N4” kinh doanh cầm đồ. L dụng việc kinh doanh cầm đồ, Đặng Văn N4 thống nhất, góp vốn cùng Trần Xuân B (mỗi người góp 100 triệu đồng) để cho vay tiền lấy lãi. Đặng Văn N4 rủ thêm Đặng Đình D, Đặng Đình K, Đặng Văn Đồng cùng làm. Cửa hiệu cầm đồ hoạt động Đ một tháng thì N4 rút toàn bộ tiền gốc, nhưng vẫn T2 tục làm cho cửa hiệu. Lúc này, D góp số tiền 500 triệu đồng cùng B T2 tục thực hiện hoạt động cho vay tiền lấy lãi. B, D, N4, K, Đồng đã cho 75 Tr hợp vay tiền lấy lãi với lãi xuất từ 3.000 đồng/1 triệu/ 1 ngày tương đương 108%/năm; 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày tương đương 144%/năm hoặc 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày tương đương 180%/năm vượt quá 05 lần mức lãi xuất do bộ Luật Dân sự năm 2015 quy định (20%/năm); tổng số tiền thu lời bất chính là 687.602.444 đồng. Số tiền này D và B thống nhất sau khi trừ đi

các chi phí sinh hoạt của cửa hiệu như trả tiền thuê cửa hiệu, tiền điện nước, tiền công...., số tiền còn thừa sẽ nhập vào tiền gốc T2 tục cho khách vay, sau đó sẽ chia theo tỷ lệ góp vốn là B hưởng 20%, còn D hưởng 80%.

[3] Như vậy hành vi của các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 BLHS năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an N4 và trật tự an toàn xã hội, bản tH các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo D là người góp phần lớn số vốn vào hoạt động cho vay lãi nặng (góp 500 triệu đồng); là người trực T2 cho khách hàng vay tiền và trực T2 gọi điện thoại nhắc nhở những khách hàng chậm nộp tiền lãi, tiền gốc. Vì vậy bị cáo giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo B là người góp một phần vốn (100 triệu đồng) vào hoạt động cho vay lãi nặng; có nhiệm vụ quản lý việc thu, chi tiền. Vì vậy bị cáo giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo D, B đã thành Kh1 khai báo; Vì vậy cần xem xét cho các bị cáo Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo ra đầu thú. Bị cáo B có bố đẻ là ông Trần Xuân Sắc, là thương binh. Vì vậy cần xem xét cho các bị cáo D, B Đ hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Về tình tiết, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

[6] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nH tH của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 201 BLHS năm 2015, để xử phạt đối với các bị cáo và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy đối với số tiền chiếm hưởng bất chính của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 687.602.444 đồng đều do các bị cáo D, B chiếm hưởng, không pH chia cho các bị cáo N4, K, Đồng. Tuy nhiên các bị cáo N4, K, Đồng Đ xác định là đồng phạm với các bị cáo D, B trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội; do việc các bị cáo D, B bỏ trốn chưa bắt Đ. Vì vậy để đảm bảo quyền và L ích hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án; tại bản án hình sự sơ thẩm số

78/2019/HSST ngày 14/10/2019 của TAND tỉnh Nam Định đã tuyên các bị cáo N4, K, Đồng phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Cụ thể bị cáo Đặng Văn N4 phải bồi thường số tiền 300.000.000 triệu đồng, bị cáo Đặng Đình K phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng, bị cáo Đặng Văn Đồng phải bồi thường số tiền 137.602.444 đồng. Vì vậy về trách nhiệm dân sự của các bị cáo đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã Đ giải quyết xong. Về nghĩa vụ liên đới của các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B đối với các bị cáo Đặng Văn N4, Đặng Đình K Đặng Văn Đồng sẽ Đ giải quyết bằng vụ án dân sự khác, khi nào có yêu cầu của các bị cáo Đặng Văn N4, Đặng Đình K Đặng Văn Đồng.

[9] Đối với khoản tiền người phạm tội dùng để cho vay và khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm Đ xác định là phương tiện phạm tội. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy số tiền mà bị cáo Đặng Đình D dùng để cho vay (Tiền gốc) là 500 triệu đồng, khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm trong thời gian từ tháng 7 năm 2018 đến tháng 4 năm 2019 mà bị cáo chiếm hưởng là 74.700.000.000 đồng; tổng cộng là 574.700.000 đồng. Đối với bị cáo Trần Xuân B số tiền mà bị cáo dùng để cho vay (Tiền gốc) là 100 triệu đồng, khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm trong thời gian từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 4 năm 2019 mà bị cáo chiếm hưởng là 20 triệu đồng; tổng cộng là 120.000.000 đồng. Do vậy cần tuyên truy thu sung quỹ nhà nước đối với toàn bộ số tiền của các bị cáo Đặng Đình D và Trần Xuân B như đã nói trên.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đặng Đình D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án; Đ trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 25/10/2019 đến 29/10/2019), về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Xuân B 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án; Đ trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 25/10/2019 đến 29/10/2019), về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Truy thu của bị cáo Đặng Đình D dùng để cho vay (Tiền gốc) là 500.000.000 triệu đồng, khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm mà bị cáo chiếm hưởng là 74.700.000.000 triệu đồng; tổng cộng là 574.700.000.000đ (Năm trăm bảy mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

3. Truy thu của bị cáo Trần Xuân B số tiền mà bị cáo dùng để cho vay (Tiền gốc) là 100.000.000 triệu đồng, khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm mà bị cáo chiếm hưởng là 20.000.000 triệu đồng; tổng cộng là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Đặng Đình D, Trần Xuân B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Đ quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Đ bản án.

Tr hợp bản án, quyết định Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9, thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND.CC và VKSND.CC;
- VKSND và CA tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Vũ Hà Nam